

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 09-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Luyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thành và bà Vũ Thị Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Mai Văn Q, sinh năm 1997 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: Khu dân cư H, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Mai Văn H và bà Nguyễn Thị H1;

Tiền án:

- Bản án số 77/2018/HS-ST ngày 15/11/2018 của TAND thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh), tỉnh Hải Dương xử Mai Văn Q 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, giá trị tài sản trộm cắp 1.170.000 đồng. Ngày 24/3/2019, Q đã chấp hành xong hình phạt tù, ngày 20/5/2019 chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm.

- Bản án số 89/2019/HS-ST ngày 04/11/2019 của TAND thành phố Chí Linh xử phạt Mai Văn Q 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, giá trị tài sản trộm cắp là 3.220.000 đồng. Q chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm ngày

18/12/2019, bồi thường trách nhiệm dân sự ngày 24/02/2020, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/11/2020.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09 ngày 09/9/2017 của UBND xã H, thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh Hải Dương xử phạt Q 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 07/02/2018, Q chấp hành xong.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam theo Quyết định tạm giam số 09/2022/HSST-QĐTG ngày 08/02/2022 của Toà án nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội; Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

- *Bị hại:* Ông Trần Văn H, sinh năm 1964 và bà Hoàng Thị T, sinh 1969 (Bà T uỷ quyền cho ông H (BL62));

Đều trú tại: KDC H, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Anh Mai Văn T1 và ông Mai Văn T2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Văn Q (có tiền án về tội “trộm cắp tài sản” chưa được xoá án tích) biết vợ chồng ông Trần Văn H2, bà Hoàng Thị T có nuôi gà ở phía sau nhà, không có tường rào nên Q nảy sinh ý định trộm cắp gà để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng 01 giờ ngày 01/4/2021, Q cầm theo 01 bao tải dứa màu xanh, làm bằng nilon đã qua sử dụng, đi bộ từ nhà đến nhà ông H2 thì thấy nhà ông H2 đã đóng cửa đi ngủ, khu vực chuồng gà phía sau nhà không có ai trông coi. Q đi vào chuồng gà dùng tay bắt được 08 con gà mái, loại gà mía, tổng trọng lượng là 17kg cho vào bao tải rồi đi bộ đến khu vực cổng tỉnh Quảng Ninh thuộc địa phận thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh thì phát hiện ra đã đánh rơi chiếc điện thoại của Q ở khu vực chuồng gà nhà ông H2 nên đã để bao tải chứa gà ở khu vực rìa đường gần cổng tỉnh Quảng Ninh để quay lại nhà ông H2 tìm điện thoại. Khi Q đang tìm điện thoại ở khu vực chuồng gà nhà ông H2 thì ông H2 phát hiện đã yêu cầu Q làm rõ sự việc mất gà. Q khai nhận với ông H2 việc đã trộm cắp 08 con gà và gọi điện cho em trai là anh Mai Văn T1 chỉ chỗ để gà và bảo T1 mang gà trả cho ông H2. Sau khi nhận được gà, ông H2 kiểm tra thấy 01 con gà đã bị chết nên Q đã tự nguyện bồi thường

số tiền 150.000 đồng. Ngày 21/6/2021, ông H2 có đơn trình báo vụ việc đến công an phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương nội dung sự việc trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40/KLĐG ngày 22/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản, thành phố Chí Linh kết luận: Định giá tại thời điểm ngày 01/4/2021: 08 con gà mái, giống gà mía, lông đỏ- đen, có tổng trọng lượng 17 kg, có giá trị 1.190.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS-CL ngày 04/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Mai Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Mai Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Mai Văn Q từ 12 - 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết; Về án phí: Buộc bị cáo Mai Văn Q phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, **bị cáo và những người tham gia tố tụng khác** không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với kết luận định giá và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 01/4/2021, tại nhà ông Trần Văn H2 ở khu dân cư H, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Mai Văn Q (có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích) lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt của vợ chồng ông H2, bà T 08 con gà mái, giống gà mía, có tổng trọng lượng 17 kg, trị giá 1.190.000 đồng (*một triệu một trăm chín mươi nghìn đồng*).

[3] Hành vi của bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tuy giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.190.000 đồng nhưng bị cáo đã có tiền án về tội chiếm đoạt chưa được xóa án tích. Do vậy, hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chiếm đoạt tài sản dưới 2 triệu đồng nhưng do bị cáo có 02 tiền án, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên là điều kiện để truy tố, xét xử bị cáo về tội trộm cắp tài sản chứ không xác định là tái phạm nguy hiểm. Do vậy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Bị cáo có 01 tiền sự đã được xóa, nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy bị cáo có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém, bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính và 02 lần bị xét xử, đều về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà vẫn tiếp

tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bao tải dưa đã qua sử dụng, ông H2 đã vứt đi, không thu giữ được nên không đặt ra giải quyết. Đối với 08 con gà, trong đó gia đình ông H2 đã nhận lại 07 con gà, còn 01 con gà đã bị chết thì bị cáo đã bồi thường xong, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[8] Đối với anh Mai Văn T1 không biết 08 con gà do Q trộm cắp tài sản mà có nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Mai Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Mai Văn Q 12 (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo Mai Văn Q phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh (01);
- VKSND tỉnh Hải Dương (01);
- Chi cục THADS TP. Chí Linh (01);
- Công an thành phố Chí Linh (03);
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương (01);
- Bị cáo (01), bị hại (01);
- TAND huyện Đông Anh, Hà Nội (01);
- Trại tạm giam số 1 - CA TP. Hà Nội (01);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vũ Thị Luyến